

Số: 5592/KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chăm sóc sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án chăm sóc sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm cho trẻ em đến 8 tuổi được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần; được bình đẳng tiếp cận với các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện theo độ tuổi nhằm thực hiện các quyền của trẻ em, góp phần phát triển nguồn nhân lực của tỉnh trong tương lai.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

a) Phấn đấu 70% trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện theo nhu cầu và phù hợp với độ tuổi về chăm sóc sức khỏe, giáo dục, dinh dưỡng, chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ trẻ em, phúc lợi xã hội.

b) Phấn đấu 70% cán bộ làm công tác liên quan đến trẻ em tại các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cán bộ tại cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng liên quan để hỗ trợ, chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em.

c) Phấn đấu 60% huyện, thành phố xây dựng mạng lưới kết nối và chuyên tuyến các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; triển khai theo dõi, đánh giá nhu cầu của trẻ em đến 8 tuổi và thí điểm mô hình chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

3. Mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025

a) Phấn đấu 90% trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện theo nhu cầu và phù hợp với độ tuổi về chăm sóc sức khỏe, giáo dục, dinh dưỡng, chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ trẻ em, phúc lợi xã hội.

b) Phần đầu 90% cán bộ làm công tác liên quan đến trẻ em tại các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cán bộ tại cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng liên quan để hỗ trợ, chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em.

c) Phần đầu 80% huyện, thành phố xây dựng và duy trì mạng lưới kết nối và chuyển tuyến các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; triển khai theo dõi, đánh giá nhu cầu của trẻ em đến 8 tuổi và thí điểm mô hình chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Đối tượng

- Trẻ em đến 8 tuổi.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thời gian thực hiện: từ năm 2019 đến năm 2025.

3. Phạm vi thực hiện: Trên toàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN

1. Truyền thông nâng cao nhận thức về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời cho các cấp, các ngành, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và cộng đồng.

- Tổ chức các lớp truyền thông về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em theo chủ đề nhằm thu hút sự tham gia của xã hội.

- Nghiên cứu, xây dựng và phát triển các chương trình, sản xuất các tài liệu, sản phẩm truyền thông về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời.

- Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư. Tổ chức các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trong trường học về kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và bản thân các em.

2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ liên quan đến công tác trẻ em của các ngành, đoàn thể các cấp, các cơ sở cung cấp dịch vụ về các kiến thức, kỹ năng liên quan đến chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em; Tập trung vào việc cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, các chính sách liên quan đến chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

- Tạo điều kiện tốt nhất để đội ngũ cán bộ các cấp, cha mẹ và người nuôi dưỡng trẻ em được tiếp cận dịch vụ về các kiến thức, kỹ năng liên quan đến chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

3. Nghiên cứu rà soát chính sách về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện luật pháp, chính sách, chương trình về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời của Trung ương và địa phương để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016- 2020; Kế hoạch thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2016-2020 và các chương trình, kế hoạch có liên quan đến bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

4. Tư vấn, hướng dẫn, giáo dục cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em các kiến thức kỹ năng chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em đến 8 tuổi. Xây dựng Chương trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời. Thí điểm triển khai Chương trình và chỉ đạo triển khai trên toàn tỉnh.

- Xây dựng các loại hình cơ sở cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em đến 8 tuổi cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em.

- Thí điểm triển khai mô hình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

5. Trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em phù hợp với nhu cầu phát triển và độ tuổi. Ưu tiên tư vấn, hướng dẫn việc chăm sóc trẻ em trong 1.000 ngày đầu đời và phụ nữ mang thai, hỗ trợ giáo dục sớm, chăm sóc nuôi dưỡng trong môi trường an toàn, lành mạnh, bảo đảm phúc lợi xã hội và bảo vệ khỏi xâm hại, bạo lực.

- Tuyên truyền, giáo dục kiến thức về dinh dưỡng tới từng hộ gia đình, từng đối tượng cụ thể, đặc biệt là phụ nữ đang mang thai, nuôi con bằng sữa mẹ. Thực hiện các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng học đường, đặc biệt cho lứa tuổi Mầm non và Tiểu học; phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng.

- Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ mình cho trẻ em bị xâm hại tình dục và trẻ em có nguy cơ cao.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc và phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

6. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, mạng lưới kết nối chuyên tuyến dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng. Thí điểm triển khai các mô hình và tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm hướng dẫn nhân rộng mô hình sau 3 năm triển khai. Thí điểm thực hiện khung đo lường phát triển toàn diện trẻ em.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, huy động khuyến khích sự tham gia của các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, gia đình, cộng đồng, người dân trong kết nối chuyên tuyến dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng.

- Cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, thông tin... cho trẻ em. Gia đình, cộng đồng, nhà trường có trách nhiệm tham gia thực hiện các quyền của trẻ em; tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em chủ động tham gia các hoạt động phát triển toàn diện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với lứa tuổi.

7. Theo dõi, giám sát, đánh giá về tình hình triển khai thực hiện Đề án, chất lượng các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em và môi trường hỗ trợ việc tiếp cận các dịch vụ cho trẻ em.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, giám sát chất lượng các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em và môi trường hỗ trợ việc tiếp cận các dịch vụ cho trẻ em, thực thi chế độ chính sách đối với nhóm trẻ em được hỗ trợ theo quy định của Nhà nước; rút kinh nghiệm, xây dựng các mô hình điểm bảo vệ trẻ em tại cộng đồng, trên cơ sở đó có định hướng tiếp tục mở rộng mô hình ở các đơn vị khác trong thời gian tới.

8. Tăng cường huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước nhằm thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

- Sử dụng có hiệu quả sự hỗ trợ của các tổ chức trong nước, tổ chức phi chính phủ đang thực hiện việc hỗ trợ trẻ em trên địa bàn tỉnh để tăng cường việc hỗ trợ phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em thu hút các thành phần kinh tế, các tổ chức quốc tế, xây dựng cộng đồng trách nhiệm của toàn xã hội tham gia. Lồng ghép nội dung chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời vào các chương trình kinh tế xã hội của tỉnh và địa phương;

- Tăng kinh phí đầu tư cho công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ ngân sách nhà nước để đảm bảo tính bền vững.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các Sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, kế hoạch có liên quan đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các Sở, ngành liên quan và các địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

V. TÓ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác chăm sóc, các dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời và môi trường hỗ trợ việc tiếp cận các dịch vụ cho trẻ em; tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ theo dõi trẻ em xã, phường, thị trấn và cộng tác viên về bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em.

- Rà soát, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em.

- Xây dựng mạng lưới kết nối, lồng ghép dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; hỗ trợ trẻ em tiếp cận các dịch vụ về chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phúc lợi xã hội.

- Triển khai thí điểm các mô hình kết nối dịch vụ chuyển tuyến chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; hướng dẫn triển khai Chương trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời của Trung ương.

- Huy động sự hỗ trợ, hợp tác về tài chính, kỹ thuật và kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, giám sát, đánh giá về tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì triển khai hỗ trợ giáo dục phù hợp cho trẻ em đến 8 tuổi; hỗ trợ giáo dục sớm cho trẻ em và triển khai giáo dục kỹ năng cho trẻ em trước tuổi đi học và học sinh tiểu học; hướng dẫn giáo dục phù hợp đảm bảo sự phát triển toàn diện trẻ em tại cộng đồng; triển khai thí điểm các mô hình theo chức năng của ngành.

- Tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 - 2020; tuyên truyền và bổ sung nội dung giáo dục về quyền, bổn phận của trẻ em, trách nhiệm công dân, kỹ năng sống trong chương trình giáo dục của cấp học, bậc học phù hợp với từng lứa tuổi.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; xây dựng Mô hình trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; Mô hình Câu lạc bộ quyền trẻ em...

- Xây dựng hướng dẫn cụ thể và tổ chức các chương trình giáo dục trẻ em về kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân; giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em cho giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh.

3. Sở Y tế

- Chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng đảm bảo sự phát triển toàn diện trẻ em; hướng dẫn chăm sóc sức khỏe trẻ em đảm bảo sự phát triển toàn diện trẻ em; triển khai thí điểm các mô hình theo chức năng của ngành.

- Tổ chức thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo; Chương trình tiêm chủng mở rộng, Chương trình phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em, Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; trị liệu tâm lý, phục hồi chức năng cho trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục.

- Tiếp tục xây dựng Mô hình cộng đồng an toàn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Triển khai thực tốt Kế hoạch hành động vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ đảm bảo các điều kiện cho trẻ em tham gia hoạt động văn hóa, thể thao phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và sự phát triển toàn diện của trẻ em; lồng ghép nội dung chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và trong giáo dục đời sống gia đình; phối hợp hỗ trợ các dịch vụ liên quan đến phát triển toàn diện trẻ em trong gia đình.

- Quan tâm xây dựng các khu, điểm nơi vui chơi giải trí cho trẻ em, gắn với phong trào xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg.

- Tuyên truyền, hướng dẫn việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, vui chơi, giải trí, thể dục, thể thao, du lịch cho trẻ em.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức phổ cập bơi cho trẻ em; tăng cường công tác quản lý bể bơi và hoạt động dạy bơi cho trẻ em; trang bị kiến thức phòng, chống đuối nước cho trẻ và gia đình trẻ em.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền... nhằm vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Giới thiệu mô hình hay, điển hình tiên tiến... phát hiện, phê phán hành vi vi phạm quyền trẻ em hoặc trẻ em vi phạm những việc không được làm.

- Thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh, phát hành xuất bản phẩm và các nội dung thông tin đăng tải trên phương tiện thông tin dành cho trẻ em và có liên quan đến việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; hướng dẫn việc đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các Sở, ngành và địa phương.

7. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách địa phương trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch và lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án hiện hành của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình; tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời trong tổ chức mình; triển khai các mô hình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; tham gia xây dựng và triển khai chương trình tư vấn, giáo dục làm cha, mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành chức năng.

- Xây dựng triển khai Kế hoạch, trong đó chú trọng việc triển khai xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời; hỗ trợ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận với các dịch vụ; triển khai mô hình, đánh giá, nhân rộng mô hình tại địa phương; triển khai Chương trình tư vấn, giáo dục làm cha mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời.

- Bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Huy động nguồn lực triển khai Kế hoạch tại địa phương; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch, đề án khác có liên quan tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Căn cứ Kế hoạch này yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng (vào ngày 10/6) và cả năm (ngày 10/12) gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Hàng năm tùy theo tình hình đơn vị, địa phương lồng ghép vào các chương trình tổ chức sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm về thực hiện kế hoạch chăm sóc sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án chăm sóc sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018 – 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH, Cục Trẻ em;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Văn Bình;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PVP (HXN);
- Lưu VT, VXNV. NVT.



Lê Văn Bình